

TÀI LIỆU
Tuyên truyền về Dự án Luật Quản lý, sử dụng
vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi)

Ngày 18/12/2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 41/2023/UBTVQH15 về việc điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan hữu quan xây dựng Dự án Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi) theo đúng trình tự, thủ tục Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; ngày 08/3/2024, Chính phủ có Tờ trình số 83/TTr-CP trình Quốc hội Dự án Luật. Tại phiên họp chuyên đề pháp luật ngày 02/4/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã cho ý kiến về Dự án Luật, trong đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cơ bản nhất trí với tên gọi, phạm vi điều chỉnh, các chính sách lớn của Dự án Luật và các quy định của dự thảo Luật; hồ sơ Dự án Luật bảo đảm chất lượng, đủ điều kiện để trình Quốc hội xem xét, thảo luận và thông qua tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV. Đề Dự án Luật nhận được sự đồng thuận của xã hội, nhân dân và các đại biểu Quốc hội, lãnh đạo Bộ đã chỉ đạo C06 xây dựng tài liệu tuyên truyền về Dự án Luật, như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Luật

Qua 05 năm tổ chức triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân và Công an các đơn vị, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, góp phần quan trọng trong bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 đã phát sinh một số bất cập, hạn chế, vướng mắc, đó là:

(1) Thực tế hiện nay tội phạm sử dụng các loại dao để gây án chiếm tỷ lệ rất cao (16.841 vụ, 26.472 đối tượng, chiếm 58,6% tổng số vụ, 54% tổng số đối tượng), nhiều vụ đối tượng sử dụng dao sắc, nhọn có tính sát thương cao, gây án với tính chất rất mạnh động, gây bức xúc dư luận xã hội, tuy nhiên, không xử lý được đối tượng về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí vì trong Luật hiện hành không quy định dao là vũ khí. Bên cạnh đó, tình trạng đối tượng sử dụng trái phép súng tự chế chiếm tỷ lệ cao hơn nhiều so với đối tượng sử dụng trái phép súng quân dụng (1.783/330 vụ, 2.589/546 đối tượng), đối tượng sử dụng trái phép vũ khí thô sơ diễn biến rất phức tạp (8.537 vụ, 17.632 đối tượng sử dụng vũ khí thô sơ, chiếm 29,7% tổng số vụ, 36% tổng số đối tượng), các loại vũ khí này khi đối tượng sử dụng để gây án, gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm như vũ khí quân dụng nhưng theo quy định của Luật hiện hành thì súng tự chế, vũ khí thô sơ không thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Vì vậy, cần thiết phải bổ sung quy định súng tự chế vào nhóm vũ khí quân dụng; dao có tính sát thương cao là vũ khí thô sơ; khi đối tượng sử dụng vũ khí thô sơ với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật thì được xác định là vũ khí quân

dụng nhằm mục đích điều chỉnh nhận thức, hành vi của đối tượng, giảm nguồn tội phạm.

(2) Để thực hiện cải cách, đơn giản hoá thủ tục hành chính thì cần thiết phải rà soát thủ tục cấp các loại giấy phép, giấy xác nhận về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ để cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết và thực hiện tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công; sửa đổi, bổ sung quy định về cấp giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ theo hướng không quy định thời hạn và chuyển việc cấp giấy xác nhận đăng ký sang cấp giấy phép sử dụng.

(3) Thực tế hiện nay, nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài có nhu cầu cho, tặng, viện trợ vũ khí, công cụ hỗ trợ cho cơ quan, tổ chức trong nước; tuy nhiên, Luật hiện hành quy định nghiêm cấm cho, tặng, viện trợ vũ khí, công cụ hỗ trợ. Vì vậy, để tận dụng nguồn lực từ nước ngoài thì cần thiết phải bổ sung quy định cho phép cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong nước được tiếp nhận vũ khí, công cụ hỗ trợ do cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân nước ngoài cho, tặng, viện trợ.

(4) Quy định về nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp còn chưa phù hợp với thực tiễn nên quá trình triển khai thực hiện đã gặp khó khăn, vướng mắc, do đó, cần thiết phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức và người dân.

Vì vậy, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã nhất trí với sự cần thiết ban hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi), dự thảo Luật đã thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, khắc phục những bất cập, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các giấy tờ không cần thiết nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức và người dân; đồng thời, tạo hành lang pháp lý vững chắc trong công tác quản lý nhà nước và phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

2. Về hồ sơ Dự án Luật

Hồ sơ dự án Luật đã được Bộ Công an xây dựng theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó:

(1) Ngày 02/02/2024, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 35/BCTĐ-BTP về thẩm định hồ sơ Dự án Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi); ngày 05/02/2024, Bộ Công an đã có Báo cáo số 448/BCA-C06 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

(2) Ngày 19/02/2024, Thường trực Chính phủ đã họp cho ý kiến vào Dự án Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi). Ngày 27/02/2024, Chính phủ đã họp, các thành viên Chính phủ đều thống nhất thông qua Dự án Luật, trong đó yêu cầu rà soát, chỉnh lý, bổ sung một số nội dung.

Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Chính phủ, Bộ Công an đã có báo cáo tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Dự án Luật.

(3) Ngày 08/3/2024, Chính phủ có Tờ trình số 83 trình Quốc hội dự án Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi).

(4) Ngày 19/3/2024, Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội đã họp thẩm tra sơ bộ dự án Luật.

(5) Ngày 02/4/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp cho ý kiến về dự án Luật, trong đó, cơ bản nhất trí với Dự án Luật, đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện Dự án Luật đề trình Quốc hội xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 7.

3. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật

Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội nhất trí cao với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật vì dự thảo Luật được xây dựng trên cơ sở kế thừa các nội dung của Luật hiện hành; những chính sách đề nghị xây dựng trong lần sửa đổi này cơ bản là những chính sách đã được quy định trong Luật hiện hành, được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hơn.

4. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Luật

Dự thảo Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi) gồm 08 chương, 74 điều, trong đó, sửa đổi 54 điều, bổ sung 01 điều, bỏ 03 điều so với luật hiện hành (*kèm theo dự thảo Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*).

5. Một số chính sách mới trong dự thảo luật

Dự thảo Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi) đã sửa đổi, bổ sung 55 điều, trong đó: Sửa đổi các khái niệm; hành vi bị nghiêm cấm; các quy định về nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, trang bị, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; sửa đổi 30 điều về thủ tục hành chính; bổ sung 01 điều quy định về đối tượng, điều kiện, thẩm quyền, thủ tục tiếp nhận và quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cho, tặng, viện trợ... Một số nội dung sửa đổi, bổ sung mới, quan trọng, cần thiết phải tuyên truyền để tạo sự ủng hộ, đồng thuận của xã hội, nhân dân, nhất là các đại biểu Quốc hội, cụ thể như sau:

(1) *Về việc bổ sung các loại súng bắn đạn ghém, súng kíp, súng nén khí, súng nén hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này vào nhóm vũ khí quân dụng.*

Lý do: Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 chỉ quy định một số loại vũ khí này là súng săn (*súng kíp, súng hơi*), vũ khí thể thao (*súng trường hơi, súng trường bắn đạn nổ, súng ngắn hơi, súng ngắn bắn đạn nổ, súng thể thao bắn đạn sơn, súng bắn đĩa bay*); việc quy định như trên đã không bao quát đầy đủ các loại súng nên thực tế còn rất nhiều loại súng bắn đạn ghém, súng nén khí, súng nén hơi không được quy định trong Luật này. Trong khi đó, tại Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định chỉ xử lý hình sự được đối với tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển,

mua bán, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thể thao khi đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích.

Qua tổng kết 05 năm thi hành Luật thấy, trong tổng số 2.113 vụ đối tượng sử dụng trái phép các loại súng gây án, giết người, cướp tài sản, cố ý gây thương tích, chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự công cộng... thì chỉ có 330 vụ đối tượng sử dụng súng quân dụng, còn lại 1.783 vụ (**chiếm 84,4%**) đối tượng sử dụng súng tự chế (*súng bắn đạn ghém, súng nén khí, nén hơi...*), nhiều vụ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, làm chết nhiều người, nguy hiểm như vũ khí quân dụng. Do đó, cần thiết phải bổ sung các loại vũ khí này vào nhóm vũ khí quân dụng, giao Bộ trưởng Bộ Công an ban hành danh mục; các loại vũ khí này khi được trang bị để sử dụng trong hoạt động luyện tập, thi đấu thể thao hoặc để săn bắn thì được xác định là vũ khí thể thao hoặc súng săn.

(2) Về việc bổ sung dao có tính sát thương cao vào nhóm vũ khí thô sơ; trường hợp sử dụng dao có tính sát thương cao vào mục đích lao động, sản xuất, sinh hoạt thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này; vũ khí thô sơ được trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác để thi hành công vụ hoặc không được trang bị cho các đối tượng theo quy định của Luật này nhưng sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khoẻ con người trái pháp luật

Lý do: Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 không quy định dao có tính sát thương cao là vũ khí; vũ khí thô sơ được trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác để thi hành công vụ hoặc không được trang bị cho các đối tượng theo quy định của Luật này nhưng sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khoẻ con người trái pháp luật không được xác định là vũ khí quân dụng. Trong khi đó, tại Điều 306 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định chỉ xử lý hình sự được đối với tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thô sơ khi đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích.

Qua tổng kết 05 năm thi hành Luật thấy, trong tổng số 28.715 vụ đối tượng sử dụng trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ gây án giết người, cướp tài sản, cố ý gây thương tích, chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự công cộng... thì có đến 25.378 vụ (**chiếm 88,4%**) đối tượng sử dụng vũ khí thô sơ, dao và phương tiện tương tự dao gây án, riêng đối tượng, sử dụng các loại dao gây án là 16.841/25.378 vụ (**chiếm 66,4%**), nhiều vụ đối tượng sử dụng dao nhọn, sắc có tính sát thương rất cao (*dao bầu, dao phay, dao quắm...*) giết người với tính chất rất manh động, tàn ác, dã man gây bức xúc dư luận xã hội, hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Thực tế hiện nay, tình trạng đối tượng là thanh, thiếu niên thành lập các băng, nhóm, tự hoán cải các loại dao sắc, nhọn, hàn thêm tuýp sắt dài từ 01m đến 02m để giải quyết mâu thuẫn, thanh toán lẫn nhau, đe dọa người dân, gây bức xúc dư luận xã hội; do đó, cần phải đưa dao có tính sát thương cao vào nhóm vũ khí thô sơ. Bên cạnh đó, vũ khí thô sơ khi được trang bị cho lực lượng vũ trang để sử dụng để đấu tranh trực diện, trực tiếp với tội phạm nhằm bảo vệ an

ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, các loại vũ khí này khi đối tượng sử dụng xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người cũng nguy hiểm như các loại vũ khí quân dụng khác; do đó, cần thiết phải đưa các loại vũ khí thô sơ này vào nhóm vũ khí quân dụng nhằm điều chỉnh nhận thức, hành vi của các đối tượng, giảm nguồn tội phạm. Tuy nhiên, dao có tính sát thương cao là phương tiện lưỡng dụng, được người dân sử dụng phổ biến trong lao động, sản xuất, sinh hoạt hàng ngày, do đó, để bảo đảm không ảnh hưởng, tác động đến đời sống xã hội của nhân dân nên dự thảo Luật chỉ quy định dao có tính sát thương cao là vũ khí khi đối tượng sử dụng vào mục đích trái pháp luật; trường hợp sử dụng dao có tính sát thương cao vào mục đích lao động, sản xuất, sinh hoạt thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.

Như vậy, việc quy định dao có tính sát thương cao trong dự thảo Luật được phân định rõ: Dao có tính sát thương cao khi sử dụng với mục đích trái pháp luật là vũ khí thô sơ; Dao có tính sát thương cao khi được trang bị cho lực lượng vũ trang và các lực lượng khác để thi hành công vụ hoặc sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật là vũ khí quân dụng; dao có tính sát thương cao sử dụng vào mục đích lao động, sản xuất, sinh hoạt thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.

(3) Bổ sung quy định khái niệm linh kiện lắp ráp súng quân dụng là vũ khí quân dụng.

Lý do: Việc bổ sung khái niệm linh kiện vũ khí là cần thiết vì thực tế hiện nay các đối tượng đang lợi dụng kẽ hở của pháp luật tháo rời súng thành các bộ phận để mua bán, vận chuyển trái phép; sau khi các đối tượng đã mua đủ các bộ phận lắp ráp thành súng sử dụng gây án, nhiều vụ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Qua tổng kết 05 năm thi hành Luật, các lực lượng chức năng đã phát hiện 743 vụ, bắt giữ 745 đối tượng, thu 601.468 linh kiện vũ khí, nhưng việc xử lý gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong việc xử lý hình sự đối với các hành vi này. Chính vì vậy, thực tế đối tượng đã lợi dụng kẽ hở của pháp luật tháo rời vũ khí quân dụng thành các bộ phận để mua bán, vận chuyển trái phép, hiện nay hành vi này đang diễn biến rất phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Bên cạnh đó, qua nghiên cứu, tham khảo luật của một số nước như: Hàn Quốc, Thái Lan, Trung Quốc, Australia... đều quy định vũ khí bao gồm cả linh kiện lắp ráp vũ khí.

(4) Bổ sung quy định về việc tiếp nhận vũ khí, công cụ hỗ trợ do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cho, tặng, viện trợ.

Lý do: Tại Điều 5 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 quy định nghiêm cấm việc trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Tuy nhiên, qua 05 năm thi hành Luật thấy, thực tế nhiều tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân của các nước có nhu cầu cho, tặng, viện trợ một số loại vũ khí (*súng cầm tay, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ*), công cụ hỗ trợ cho Việt Nam để phục vụ việc nghiên cứu, sản xuất hoặc trang bị cho các đối tượng theo quy định của pháp luật để sử dụng thi hành công vụ, luyện tập, thi đấu thể thao hoặc để trưng bày triển lãm. Do đó, để tận dụng nguồn lực từ nước ngoài hỗ trợ Việt Nam trong nghiên cứu, sản xuất, trang bị, sử

dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ thì cần thiết phải nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định này trong Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi) cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và công tác quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

(5) Về việc sửa đổi, cắt giảm các giấy tờ, thủ tục tại các điều quy định về thủ tục cấp các loại giấy phép, giấy xác nhận về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; quy định về cấp giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ theo hướng không quy định thời hạn và chuyển việc cấp giấy xác nhận đăng ký sang cấp giấy phép sử dụng.

Lý do: Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, có 30 điều quy định về thủ tục cấp các loại giấy phép, giấy xác nhận về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ, trong đó, yêu cầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phải trực tiếp nộp hồ sơ tại cơ quan có thẩm quyền cấp phép kèm theo rất nhiều các loại giấy tờ như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; Căn cước công dân; các quyết định phê duyệt, hồ sơ, giấy tờ chứng minh các điều kiện hoạt động... Để thực hiện cải cách, đơn giản hoá thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân thì cần thiết phải cắt giảm các loại giấy tờ trên và thực hiện tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ. Do đó, cần thiết phải sửa đổi các quy định tại 30 điều về thủ tục cấp giấy phép.

Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 quy định giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ có thời hạn 05 năm, sau khi hết thời hạn cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phải làm thủ tục cấp đổi; một số loại công cụ hỗ trợ (*dùi cui cao su, áo giáp, găng tay bắt dao, quả nổ, bình xịt hơi cay...*) được cấp giấy xác nhận đăng ký và không có thời hạn. Tuy nhiên, qua tổng kết 05 năm thi hành Luật thấy, các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ đã được cấp giấy phép sử dụng không có sự thay đổi về chủng loại, nhãn hiệu, ký hiệu, số hiệu; hằng năm cơ quan quản lý, cấp phép đã tiến hành kiểm tra; việc cấp đổi giấy phép sử dụng phát sinh nhiều chi phí, thời gian, nhân lực; giấy phép sử dụng và giấy xác nhận đều là loại giấy phép cấp cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng để thực hiện nhiệm vụ. Vì vậy, cần thiết sửa đổi, bổ sung các điều quy định về cấp giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ theo hướng không quy định thời hạn giấy phép sử dụng và chuyển việc cấp giấy xác nhận đăng ký sang cấp giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ.